

SINH VIÊN HỆ ĐÀO TẠO CỬ NHÂN CHẤT LƯỢNG CAO BÀN VỀ ĐÀO TẠO CỬ NHÂN NGOẠI NGỮ CHẤT LƯỢNG CAO

Nguyễn Hoàng Lan

SV lớp CLC K 35 Khoa NN&VH Anh-Mĩ

ĐHNN - ĐHQGHN

1. Đặt vấn đề

Chương trình đào tạo cử nhân CLC Ngoại ngữ của trường Đại học Ngoại Ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội là chương trình đào tạo cử nhân chuẩn, được cải tiến, nâng cao, tăng cường kỹ năng thực hành, kiến thức thực tế, năng lực sáng tạo nhằm đáp ứng nhu cầu của công cuộc công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước. Cho đến nay, chương trình đã được thực thi trong 3 năm và đã thu được những thành tựu nhất định. Bên cạnh đó vẫn tồn tại một số điểm đáng quan tâm để phát huy được hết hiệu quả của loại hình đào tạo này.

Hôm nay, nhân hội thảo Khoa học Quốc gia: "Đào tạo cử nhân ngoại ngữ chất lượng cao - Những vấn đề lý luận và thực tiễn", em xin thay mặt tất cả những sinh viên hệ đào tạo cử nhân chất lượng cao Khoa NN&VH Anh-Mĩ (Khoa Anh) báo cáo về một số hoạt động đã được sinh viên hệ này của Khoa Anh trong ba năm thực hiện chương trình đào tạo cử nhân ngoại ngữ chất lượng cao. Bản báo cáo tập trung vào những vấn đề chính sau đây:

- Mục tiêu và nội dung chương trình, giáo trình
- Phương pháp giảng dạy và giải pháp đào tạo
- Vấn đề kiểm tra, đánh giá

2. Về nội dung chương trình, giáo trình

Về cơ bản, khối lượng kiến thức của hệ đào tạo cử nhân ngoại ngữ chất lượng cao vẫn giống như chương trình đào tạo cử nhân chuẩn, riêng môn Ngoại ngữ chuyên ngành được tăng cường, nâng cao hơn. Ngay từ năm thứ nhất, chúng em đã có cơ hội được làm quen với những giáo trình hiện đại và có tính thực tiễn cao như: Countdown to first certificate, CAE, Advanced Speaking and Listening... Việc tổ chức hoạt động dạy và học được chia thành nhiều cấp độ khác nhau tương ứng với những khoảng thời gian nhất định. Ví dụ năm thứ nhất và thứ hai là trình độ First certificate, sau đó nâng cao dần tới Advanced. Việc chia cấp độ như thế này giúp cả giáo viên và sinh viên xác định đúng mục đích và động cơ học tập, từ đó có thể tự đề ra phương pháp học tập hiệu quả phù hợp với mình.

Nội dung học tập cũng được xác định rõ ràng ngay từ đầu. Thời gian đầu được dành riêng cho từng phân môn: Nghe, Nói, Đọc, Viết. Mỗi phân môn lại được chia thành những kỹ năng nhỏ hơn, đặc thù của mỗi kỹ năng được lần lượt giới thiệu qua các tuần, kèm theo đó là hệ thống bài tập thực hành để giúp sinh viên nắm chắc, đồng thời áp dụng được một cách thuần thục trong các tình huống nhất định. Sau khi sinh viên đã có được một lượng kiến thức khá toàn diện về ngôn ngữ, nội dung học chuyển sang hướng học theo chiều sâu. Mỗi tuần sinh viên được giới thiệu một chủ điểm rất thiết thực liên quan đến ngôn ngữ, sinh viên dựa trên những kỹ năng đã có từ giai đoạn đầu để tìm hiểu sâu thêm về ngôn ngữ, đó cũng là cơ hội để sinh viên thực hành thêm kiến thức của mình.

Nội dung học tập được thiết kế một cách bao quát theo cả chiều rộng lẫn chiều sâu, đan xen với nhau tạo nên một khối lượng kiến thức toàn diện. Sinh viên có cơ hội tìm hiểu về ngôn ngữ trong mối liên hệ với các thành tố khác chứ không đơn thuần là học ngôn ngữ đó một cách biệt lập.

3. Về phương pháp giảng dạy và giải pháp đào tạo

Đặc trưng của Giáo dục Việt Nam đang trong giai đoạn hướng tới một xã hội tri thức và thông tin là:

- Thông tin có giá trị không dài
- Khối lượng thông tin tăng nhanh
- Nội dung thông tin ngày càng chuyên sâu

Phương hướng lấy người học làm trung tâm ngày càng phát huy tầm quan trọng của mình. Việc xác định đúng phương pháp giáo dục sẽ quyết định chất lượng đào tạo. Điểm nổi bật của chương trình đào tạo cử nhân chất lượng cao là đã biết tận dụng triệt để sự hỗ trợ của các phương tiện thiết bị hiện đại phục vụ cho quá trình dạy và học. Sinh viên được học cách trình bày một cuộc thảo luận có máy chiếu OHP, Powerpoin, học cách tìm tài liệu học tập qua truyền hình cáp và Internet...Quả thực, các phương tiện hiện đại đã góp phần tạo được một không gian ngôn ngữ giúp sinh viên hoàn thiện các kỹ năng và vốn ngôn ngữ của mình.

Dạy học là tự học, sinh viên được cung cấp một số năng lực và kỹ năng cốt yếu nhất định. Phương pháp học chủ yếu của sinh viên chất lượng cao là tự học, cụ thể được tập trung vào hai hoạt động chính: học theo nhóm và học cá nhân trong đó đặc biệt nhấn mạnh vai trò của học theo nhóm theo tinh thần sinh viên tự học là chính, giáo viên có vai trò chỉ đạo, định hướng và điều chỉnh hoạt động tự học của sinh viên.

Em xin được trình bày cụ thể về phương pháp này kết hợp với trình bày sâu hơn về các hoạt động trong và ngoài lớp học.

3.1. Tổng quan một giờ học ở trên lớp

Một giờ học trên lớp của sinh viên thường được chia thành 3 phần với 3 hoạt động khác nhau của thầy và của trò

- **Hoạt động vào giờ**

Đây là hoạt động không thể thiếu để gây bầu không khí của lớp, tạo một môi trường học tập sôi nổi. Hoạt động vào giờ có thể là một trò chơi hay một câu đố vui có liên quan đến nội dung sẽ học trong buổi học hôm đó và có thể do giáo viên hoặc do sinh viên thực hiện. Môn tiếng được chia thành 4 kĩ năng: Nghe, Nói, Đọc, Viết. Bởi thế hoạt động vào giờ cũng chia theo bốn kĩ năng. Ví dụ như trong hoạt động vào giờ của môn Nói, chúng em có thể chuẩn bị sẵn các tình huống, đưa ra trước lớp để thảo luận. Đó vừa là thời gian thư giãn trước khi vào học vừa là cách thực hành nói và vừa là bước chuẩn bị để chúng em tiếp thu bài được tốt hơn.

- **Hoạt động trình bày của sinh viên**

Sinh viên được giao nghiên cứu tài liệu từ trước, tự tìm hiểu và nghiên cứu. Mỗi giờ học chúng em có khoảng 20 phút để trình bày bài học theo phương pháp thuyết trình. Phương pháp thuyết trình này tỏ ra rất có hiệu quả bởi chúng em có cơ hội được trình bày ý kiến riêng của mình, được thảo luận cùng bạn bè và cùng tìm ra những câu trả lời đúng nhất. Cách học này thực sự hiệu quả khi chúng em học môn ngữ pháp tiếng Anh. Cùng một vấn đề ngữ pháp nhưng nhiều khi các nhóm nghiên cứu lại đưa ra ý kiến khác nhau. Khi thảo luận để tìm ra quy tắc ngữ pháp đúng là khi cả lớp thống nhất quan điểm, chúng em ghi nhớ bài tốt hơn khi đó là quan điểm của chính mình.

- **Hoạt động lên lớp của giáo viên**

Sau hoạt động trình bày của sinh viên là phần góp ý của giáo viên. Các thầy cô là người định hướng để những cuộc thảo luận trong lớp đi đúng hướng và đạt đến kết quả cuối cùng.

3.2. Phương pháp học tập theo bài tập lớn

- **Các dạng bài tập lớn**

Mỗi kì sinh viên chúng em được phân công các bài tập lớn khác nhau tùy theo từng kĩ năng. Các bài tập lớn giúp chúng em có thêm năng lực thu thập, phân tích và tổ chức thông tin và cả năng lực sử dụng các kĩ thuật hiện đại.

Môn Đọc: Chúng em tìm tài liệu, tổ chức theo từng chủ đề và thiết kế các bài tập phục vụ cho những kĩ năng nhỏ của bộ môn đọc.

Môn Viết: Chúng em viết các bài viết khác nhau và trao đổi trong cả lớp, giúp nhau sửa lỗi ngữ pháp, sửa ý... tìm ra cách cải thiện bài viết.

Môn Nghe: Chúng em tự thu băng, đĩa của người bản ngữ, chép lời và dùng lời đó làm dữ liệu để thiết kế bài tập theo kĩ năng nghe cho cả lớp cùng làm, thảo luận tìm ra cách nâng cao kĩ năng nghe.

Môn Nói: Chúng em tự ghi âm giọng nói của mình, nhờ thầy cô và các bạn nghe để chỉnh cách phát âm. Ngoài ra chúng em còn tổ chức thảo luận và tổ chức những buổi thuyết trình theo những chủ đề đã chọn.

- **Phương pháp tiến hành**

Các bài tập lớn đều được làm theo nhóm. Thường một nhóm gồm từ 3 đến 5 thành viên. Mỗi thành viên của nhóm đảm nhiệm một nhiệm vụ. Thành tích của cả nhóm sẽ được đánh giá theo nỗ lực của cả nhóm. Các bài tập lớn tạo cho chúng em cơ hội được học cách làm việc theo tập thể, làm việc với người khác, một kỹ năng tối cần thiết mà việc đổi mới phương pháp học tập nhằm đạt đến.

- Tự đánh giá và rút kinh nghiệm

Sau mỗi bài tập lớn chúng em lại có thời gian để nghe nhận xét của các thầy cô, thảo luận cùng các bạn để tìm ra những ưu điểm và những hạn chế của bài tập vừa qua. Từ đó có thể rút ra những kinh nghiệm cho những bài tập tiếp theo.

3.3. Các hoạt động ngoại khoá

- Mục đích của những hoạt động ngoại khoá

Trước hết hoạt động ngoại khoá là hình thức thêm để tạo sự thống nhất trong cả lớp. Hoạt động ngoại khoá là hình thức thể hiện của những gì chúng em được dạy, là những nỗ lực và những tiến bộ của chúng em trong thời gian học tập.

- Hình thức hoạt động ngoại khoá

Trong những năm học vừa qua, chúng em đã tổ chức được những hoạt động ngoại khoá như:

- ✓ Làm báo lớp chào mừng những ngày lễ lớn,
- ✓ Làm tập san của lớp,
- ✓ Làm báo cho khoa.

4. Các hình thức kiểm tra đánh giá

Việc đánh giá tiến bộ của sinh viên dựa trên hai hình thức sau:

- Bài tập lớn (cá nhân và nhóm, chủ yếu là làm theo nhóm) chiếm 40% tổng số điểm
- Bài kiểm tra cuối kỳ (cá nhân) chiếm 60% tổng số điểm

Sự kết hợp song song hai hình thức kiểm tra này giúp giáo viên đánh giá đúng học lực và tiến bộ của từng thành viên trong lớp, tránh được tình trạng học nước rút vào cuối kỳ thi. Ngoài ra, sinh viên hệ cử nhân CLC ngoại ngữ phải luôn đảm bảo các tiêu chí sau đây để có thể tiếp tục tham gia vào hệ đào tạo này:

- đạo đức, tác phong, ý thức tổ chức kỷ luật tốt
- có điểm thi lần đầu (chưa quy đổi) của tất cả các học phần trên 5
- có điểm trung bình chung học tập (đã quy đổi) của năm học trên 8

Các kỳ thi và kiểm tra của sinh viên chất lượng cao luôn được tiến hành nghiêm túc và có hệ thống để đảm bảo mọi sinh viên trong hệ có đủ khả năng và năng lực tham gia vào hệ đào tạo này.

5. Kết luận

Trên đây là báo cáo về những vấn đề đã được tiến hành trong 3 năm qua tại hệ đào tạo cử nhân ngoại ngữ chất lượng cao. Đó là mục tiêu và nội dung chương trình, giáo trình, phương pháp giảng dạy và giải pháp đào tạo, vấn đề kiểm tra, đánh giá.

Sinh viên đã và đang thu lượm được những kết quả đáng kể mà hệ đào tạo đã đem lại. Tuy nhiên, đó mới chỉ là những thành công bước đầu và trong tương lai hệ đào tạo sẽ còn có thể phát huy được hiệu quả hơn nếu như cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc dạy và học được nâng cao hơn nữa. Hiện nay các lớp chất lượng cao vẫn phải dùng chung phòng học nên gặp khá nhiều khó khăn cho việc tự học của sinh viên. Ngoài thời gian ở trên lớp sinh viên không có cơ hội sử dụng các phương tiện này. Thời gian sử dụng các phương tiện hỗ trợ hiện đại bị thu ngắn lại nên kết quả của việc tự học có phần hạn chế. Ngoài ra, tài liệu tham khảo cho sinh viên còn hạn hẹp. Phần lớn sổ sách dành cho sinh viên không phải là nguyên gốc mà là sách photo lại từ tài liệu của giáo viên. Mặc dầu hiện nay chúng em được làm việc với rất nhiều thầy cô giáo giỏi và nhiệt tình trong khoa nhưng chúng em vẫn mong muốn có cơ hội được tiếp xúc với giáo viên người bản ngữ để rèn luyện khả năng giao tiếp và vốn ngôn ngữ của mình. Đề nghị nhà trường có kế hoạch mời giáo viên người bản ngữ có trình độ sư phạm tốt tham gia giảng dạy cho hệ CLC. Chúng em mong rằng, thông qua một số ý kiến nêu trên, có thể góp được tiếng nói chung để hệ đào tạo CLC ngày càng phát huy được hiệu quả đáp ứng được mọi nhu cầu mà xã hội đặt ra.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Kỷ yếu Hội thảo "*Nâng cao chất lượng đào tạo*" toàn quốc lần 3. Đại học Quốc gia Hà Nội 2002.
2. Kỷ yếu Hội nghị Khoa học khoa NN&VH Anh-Mỹ năm học 2002-2003, ĐHNH-ĐHQGHN.